

Số: 14 /NQ-HĐND

An Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, phương hướng, nhiệm vụ năm 2018; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và nhất trí thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2017:

Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh tiếp tục gặp nhiều khó khăn do tình hình thời tiết diễn biến bất thường, mưa trái mùa kéo dài, sạt lở bờ sông ở một số địa phương, nguồn cát xây dựng khan hiếm, dịch bệnh gia tăng, đã tác động đến hoạt động sản xuất và đời sống nhân dân; hoạt động sản xuất kinh doanh của đa số doanh nghiệp có dấu hiệu hồi phục nhưng còn chậm, thu nhập từ sản xuất nông nghiệp vẫn còn bấp bênh, tái cơ cấu kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp còn chậm.

Nhưng với sự nỗ lực vượt khó của các tầng lớp nhân dân, chính quyền các cấp, các ngành và cộng đồng doanh nghiệp, việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2017 đã đạt và vượt 17/21 chỉ tiêu so Nghị quyết đã đề ra (chiếm 80,95% tổng chỉ tiêu). Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung vẫn ổn định, không để xảy ra điểm nóng trong dịp tết, lễ hội; cải cách hành chính được các ngành, các cấp tham gia tích cực và thường xuyên; triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Đây là tiền đề quan trọng để kinh tế của tỉnh tiếp tục phát triển bền vững hơn trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập:

- Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tuy có chuyển biến tích cực, kết quả tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2017 cao hơn cùng kỳ năm 2016, nhưng vẫn thấp so kế hoạch đề ra.

- Nhiều doanh nghiệp thủy sản bị thua lỗ, nợ xấu gia tăng tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn, từ đó tạo tâm lý e ngại khi đầu tư vốn tín dụng cho ngành hàng thủy sản, ảnh hưởng đến sự hấp thụ vốn tín dụng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Công tác xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ lực của tỉnh đạt hiệu quả chưa cao.

- Nhận thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường trong cộng đồng có nâng lên nhưng còn chậm, một số địa phương chưa tích cực, chủ động trong kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật về môi trường. Tình hình khai thác khoáng sản trái phép trong thời gian qua và ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở nhỏ xen kẽ trong khu dân cư là vấn đề tiếp tục quan tâm xử lý trong thời gian tới.

- Khâu tổ chức thực hiện và kiểm tra giám sát của một số ngành, địa phương chưa thật sự quyết liệt.

2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018:

Tình hình kinh tế thế giới tiếp tục xu hướng cải thiện tích cực, tăng trưởng kinh tế và thương mại của thế giới năm 2018 dự báo cao hơn năm 2017, tạo tiền đề thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế và xuất khẩu; Chính phủ quan tâm cải cách thể chế, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia đầu tư trong năm 2017 sẽ phát huy hiệu quả trong năm 2018, nhất là Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực ngày 01/01/2018. Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh đã triển khai, sau 2 năm bắt đầu có hiệu ứng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng: cây ăn trái (chuối, xoài...) sẽ cho thu hoạch nhiều hơn, thực hiện chăn nuôi heo theo hình thức trang trại, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến cho sản phẩm tăng ổn định. Thị trường tiêu thụ các loại nông sản: lúa, nếp, cá tra và các sản phẩm chăn nuôi có tín hiệu khả quan, giá các loại nông sản tăng hợp lý, kích thích các nhà đầu tư mở rộng sản xuất, nông dân sản xuất có hiệu quả hơn... sẽ góp phần rất lớn trong tăng trưởng khu vực nông nghiệp nói riêng và tăng trưởng kinh tế của tỉnh nói chung.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, nền kinh tế nước ta sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, chịu ảnh hưởng do diễn biến phức tạp của tình hình chính trị thế giới và khu vực. Đối với tỉnh An Giang vẫn còn nhiều khó khăn, như: trình độ sản xuất còn hạn chế, việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật chưa nhiều; đổi mới công nghệ; mô hình quản lý vẫn còn chậm; sản xuất nông nghiệp thiếu bền vững chủ yếu là sản xuất nhỏ lẻ, chưa có doanh nghiệp chế biến sâu các sản phẩm từ nông nghiệp và thủy sản; chưa phát huy được lợi thế cạnh tranh về điểm và khu du lịch so với các địa phương trong vùng... sẽ ảnh hưởng đến việc

kêu gọi đầu tư của tỉnh; Chính sách khuyến khích đầu tư của Nhà nước còn rời rạc, bị cắt khúc và thiếu đồng bộ.

Từ những dự báo thuận lợi và khó khăn nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, như sau:

a) Mục tiêu:

- Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, khai thác có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế ổn định, bền vững theo hướng tăng trưởng xanh.

- Khai thác mạnh mẽ lợi thế so sánh của tỉnh trong liên kết vùng.

- Ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất và chế biến.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

- Tập trung đầu tư, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

- Thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

- Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, từng bước giảm thiểu tai nạn giao thông.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) theo giá so sánh 2010 tăng 6% - 6,50% so với năm 2017.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông nghiệp chiếm 28,86 - 28,93%; Khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 14,65% - 14,66%; Khu vực dịch vụ chiếm 54,85% - 54,92%; Thuế sản phẩm trừ trợ giá chính sách chiếm 1,56 - 1,57%.

- Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân đạt 183 triệu đồng/ha (tăng khoảng 10 triệu đồng/ha so với 2017).

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 840 triệu USD.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 26.557 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách từ kinh tế địa bàn khoảng 5.700 tỷ đồng

- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân đạt 60%.

- Tỷ lệ hộ nghèo khoảng 4,55%.

- Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 81,5%.

- Số giường bệnh trên 10.000 dân khoảng 20,25 giường.
- Tỷ lệ che phủ rừng và cây xanh phân tán đạt 22,4%.
- Đến cuối năm 2018 có 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Một số nhiệm vụ giải pháp cần tập trung:

Triển khai nhanh Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả các chính sách đột phá về khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kết hợp thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; từng bước tổ chức lại sản xuất, mở rộng mô hình chuỗi liên kết gắn với thu mua, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Triển khai thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để thu hút vốn đầu tư, từng bước hình thành các doanh nghiệp, phát triển các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

Tăng cường mời gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp ưu tiên các ngành công nghiệp thu hút nhiều lao động địa phương. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hoàn chỉnh các công trình khu, cụm công nghiệp gắn với lợi thế vùng kinh tế trọng điểm. Tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh.

Đẩy mạnh xã hội hóa và mời gọi đầu tư phát triển hạ tầng thương mại và dịch vụ du lịch. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu, nhất là các sản phẩm nông sản xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Thực hiện mạnh mẽ các giải pháp khuyến khích đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có khả năng cạnh tranh và thị trường ổn định.

Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh An Giang năm 2018 gắn với kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Tôn Đức Thắng (20/8/1888 - 20/8/2018). Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp về tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư, rà soát và xây dựng thông tin chi tiết về dự án đối với danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2015 – 2020, định hướng đến năm 2025 để làm cơ sở cho việc kêu gọi các nhà đầu tư thực hiện dự án.

Tổ chức, quản lý chặt chẽ nguồn thu và đối tượng nộp thuế thực tế phát sinh. Tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, ngăn chặn xử lý kịp thời các trường hợp trốn lậu thuế. Đẩy mạnh việc triển khai cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến và liên kết du lịch. Lựa chọn, tham gia có chọn lọc vào các hoạt động, sự kiện du lịch tại các thị trường có tiềm năng để quảng bá hình ảnh của tỉnh đến với du khách trong và ngoài nước. Nâng cao chất lượng dịch vụ điểm đến, đảm bảo an toàn an ninh cho du khách, môi trường du lịch an toàn, thân thiện với du khách, nghiêm túc chấn chỉnh và xử phạt những hành vi sai phạm, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh du lịch An Giang.

Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nâng cao công tác giáo dục, hạn chế tình trạng bỏ học, duy trì kết quả phổ cập bằng hình thức học tập chính quy. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng phục vụ lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân; mở rộng các mô hình dịch vụ y tế. Thực hiện tốt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh trẻ em dưới 6 tuổi.

Tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động, tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, các chương trình, dự án đã ban hành tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án xuất khẩu lao động sang thị trường có thu nhập cao.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội; tổ chức thực hiện tốt Đề án hỗ trợ người có công cách mạng về nhà ở; thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đối tượng người có công cách mạng.

Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục, thể thao, văn hóa; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng gắn với các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Tiếp tục tăng cường và chủ động hợp tác, liên doanh, liên kết và phối hợp phát triển với các tỉnh, thành phố trong Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh, thành phố khác trên cơ sở phát huy thế mạnh đặc thù của từng địa phương; đồng thời chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hoá các thủ tục hành chính; xây dựng môi trường thông thoáng, công khai, minh bạch, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh và trở thành động lực phát triển của tỉnh.

Giải quyết nhanh, kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân; tổ chức gặp gỡ công dân định kỳ để lắng nghe ý kiến và đối thoại với người dân. Từ đó hạn chế những vụ khiếu kiện đông người. Tăng cường công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt quy chế phối hợp và quy chế dân chủ cơ sở với các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao sức mạnh tổng hợp và trình độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường trấn áp các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội, buôn lậu qua biên giới, đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra việc thực hiện của các ngành, các cấp. Tăng cường trách nhiệm, phối hợp hành động giữa các ngành và địa phương để đảm bảo thực hiện thắng lợi nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân,

Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, tăng cường tuyên truyền, giám sát, đôn đốc các ngành, các cấp và vận động nhân dân tích cực thực hiện nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 6 kêu gọi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ tiếp tục phát huy thành tích đạt được, triệt để tiết kiệm trong tiêu dùng, sản xuất, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, tận dụng thời cơ thuận lợi, khai thác tiềm năng thế mạnh của tỉnh nhà, đoàn kết thống nhất, chung sức, chung lòng thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu năm 2018 theo Nghị quyết đã đề ra.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. / *APC*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Vụ công tác Quốc hội, địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND, UBND và UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thị, thành;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG,
- Báo Nhân dân tại AG;
- Truyền hình Quốc hội tại Kiên Giang;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

 **CHỦ TỊCH**
Cell
Võ Anh Kiệt